

Số: 44/2020/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; Địa chỉ: Số 28C- 28D, B, phường H, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến D; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K; chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Quốc Dân.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1952 và bà Đàm Thị V, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn Đông, xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đàm Thị V: Anh Nguyễn Văn Duẩn, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số dư nợ: Ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân toàn bộ số tiền nợ tính đến hết ngày 07/9/2020 là: 1.367.612.059 đồng; trong đó nợ gốc là: 420.000.000 đồng; lãi trong hạn: 70.967.361 đồng; lãi quá hạn: 876.644.698 đồng và 12.000.000 đồng chi phí tố tụng gồm: Chi phí thẩm định, đo vẽ và định giá tài sản.

Về phương án trả nợ: Từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 02 năm 2021, mỗi tháng ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V phải trả cho Ngân hàng Thương mại

Cổ phần Quốc Dân số tiền nợ gốc tối thiểu là 5.000.000 (Năm triệu đồng); Thời gian trả nợ chậm nhất là vào ngày 30 hàng tháng.

Chậm nhất đến ngày 31/3/2021, ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V phải trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân.

Ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V phải tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 08/9/2020 cho đến khi ông D, bà V trả hết toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Trường hợp Ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V vi phạm bất kì một nghĩa vụ trả nợ hoặc cam kết nào theo phương án trả nợ đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp sau đây để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 952, tờ bản đồ số 02, diện tích 62,5m² đất ở và 37,5 m² đất hành lang giao thông tại thôn Đ, xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 662118, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: 00332 QSDĐ/HP-TN-TH do UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/11/2004 chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Tiến D, ngày 20/7/2009, hộ ông Nguyễn Tiến D nay chính xác là ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ, thì ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V nhận nộp cả 26.514.181 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông D, bà V là người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm án phí nên ông D, bà V được miễn giảm phần án phí phải nộp. Ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V còn phải nộp 13.257.090 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân số tiền tạm ứng án phí 25.000.000 đồng theo Biên lai số 0000883 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

Lương Ngọc Anh

Kính gửi: - TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN

Căn cứ quyết định số 11/2019/QĐXXST-KDTM ngày 01/07/2019 của Tòa Án Nhân Dân Huyện Thủy Nguyên về việc “ Quyết định đưa vụ án ra xét xử “ . Để tạo điều

kiện cho bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai trong quá trình trả nợ cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu. Hai bên đã có thỏa thuận trả nợ Ngân hàng như sau :

+ Chậm nhất đến ngày 15/09/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền là 150.000.000,đ.

+ Chậm nhất đến ngày 15/11/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền là 60.000.000,đ.

+ Chậm nhất đến ngày 31/12/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền nợ còn lại.

Nếu trong quá trình trả nợ trên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai vi phạm tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu đề nghị Thi Hành Án Huyện Thủy Nguyên tiến hành kê biên phát mại bán tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng toàn bộ các tài sản thế chấp nợ vay còn lại bao gồm:

Phương tiện giao thông vận tải thủy:

- Tên phương tiện: Sao Mai 68
- Số đăng kí: HP 4129
- Cấp phương tiện: VR-SI
- Công dụng: Chở hàng khô
- Năm/nơi đóng: 2016-Quảng Ninh
- Chiều dài thiết kế: 65.10 m
- Chiều dài lớn nhất: 68.10 m
- Chiều rộng thiết kế: 11.20 m
- Chiều rộng lớn nhất: 11.40 m
- Chiều cao mạn: 3.85 m
- Chiều chìm: 3.20 m
- Mạn khô: 0.66 m
- Vật liệu vỏ: Thép
- Số lượng, kiểu, công suất máy chính và số máy: 2; YC6MK300C;600

- Dung tích: 936 Gt
 - Tổng công suất: 600.0/34.0
 - Trọng tải toàn phần: 1653 tấn
 - Cảng đăng kí: Quảng Ninh
 - Tổ chức đăng kiểm: Việt Nam
- Giấy tờ tài sản thế chấp: Giấy chứng nhận đăng kí phương tiện thủy nội địa số đăng ký: HP 4129 do Sở Giao Thông Vận Tải TP Hải Phòng cấp ngày 29/01/2016
- Trân trọng.